| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **31**/2024/QĐ-TA | *Rạch Giá, ngày 11 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán*: Bà **Trần Thu In**.

*2. Thư ký phiên họp*: Bà **Trần Thị Mỹ Linh**.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 27/2024/QĐ-TA ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2004, tại Rạch Giá, Kiên Giang; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nơi cư trú: số 5, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; con ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H.

** Tiền án, tiền sự:* Không.

*(Có mặt tại phiên họp)*

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện Cơ quan đề nghị*: Ông **Nguyễn Văn Đây** - Cán bộ Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá. (Đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị Cẩm Linh - Trưởng Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá theo giấy ủy quyền số 32/UQ-LĐTBXH ngày 03/4/2024).

*2. Đại diện Viện kiểm sát*: Bà **Vũ Thị Thu** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

## NHẬN THẤY:

Trần Ngọc T là người nghiện ma túy (loại Cần sa) và có nơi cư trú ổn định, T đã nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Công an phường V lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 05/02/2024, T đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang. Ngày 15/02/2024, Uỷ ban nhân dân phường V ban hành Quyết định về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian từ ngày 15/02/2024 đến ngày 15/02/2026

đối với Trần Ngọc T. Vào ngày 26/02/2024, Công an phường V, thành phố R tiến hành xét nghiệm ma túy đối với T, kết quả dương tính với ma túy loại Cần sa. Ngày 02/3/2024, Ủy ban nhân dân phường V ban hành Quyết định về việc dừng quản lý người cai nghiện sau cai đối với Trần Ngọc T. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm của Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá kết luận: Trần Ngọc T có nghiện ma túy, chất ma túy sử dụng là Cần sa.

Trên cơ sở đó Công an phường V đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T.

Tại Đề nghị số 31/LĐTBXH ngày 18/3/2024 của Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá cũng như tại phiên họp hôm nay người đại diện của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Trần Ngọc T có lý lịch nêu trên vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian áp dụng là 20 tháng.

Tại phiên họp hôm nay, người bị đề nghị Trần Ngọc T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, xin được giảm thời gian áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để sớm về địa phương tái hòa nhập với cộng đồng.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá có ý kiến:

*1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp*

Về thời hạn gửi văn bản cho Viện Kiểm sát, gửi thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát chưa đảm bảo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 12 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh số 03); Gửi quyết định mở phiên họp cho Viện kiểm sát và những người tham gia phiên họp đúng quy định tại khoản 3 Điều 17 Pháp lệnh 03.

Về trình tự thủ tục trước phiên họp: Thực hiện phân công thẩm phán xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn đúng quy định tại khoản 2 Điều 9, Điều 10 Pháp lệnh số 03. Thời hạn ra Quyết định mở phiên họp chưa đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Pháp lệnh 03. Thời hạn Tòa án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Pháp lệnh số 03.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Điều 13 Pháp lệnh số 03, khoản 56 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi bổ sung Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều

của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện (sau đây gọi tắt là Nghị định 116).

*Về trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp:* Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại Điều 21 Pháp lệnh số 03.

*2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp*

Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá chấp hành đúng quy định tại Điều 19, 20 Pháp lệnh số 03.

Người bị đề nghị - Trần Ngọc T có mặt tại phiên họp thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Điều 19, 20 Pháp lệnh 03.

Nhận thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người bị đề nghị Trần Ngọc T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội (LĐ-TB & XH) thành phố Rạch Giá là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trần Ngọc T là đối tượng đã thành niên, có nơi cư trú ổn định. Trần Ngọc T đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện thời gian 12 tháng (từ ngày 06/02/2023 đến ngày 05/02/2024) và ngày 05/02/2024 đã được xác nhận hoàn thành thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện theo Giấy xác nhận của Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thì T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/02/2024 và bị Công an phường lập biên bản vi phạm hành chính. Theo kết quả xác định tình trạng ma tuý của Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá, xác định Trần Ngọc T có nghiện ma túy loại Cần sa. Ngày 27/02/2024, UBND phường đã lập Biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy đối với Trần Ngọc T.

Nhận thấy đối tượng Trần Ngọc T là người nghiện ma túy đã thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng vẫn tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện, không có ý chí cai nghiện, vẫn cố tình sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc T là thể hiện thái độ xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, chính sách quản lý, sử dụng ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm vì tác hại do ma túy gây ra là hết sức nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và sức khoẻ của cộng đồng, ma túy còn là mầm mống của các loại tệ nạn xã hội. Do đó, xét về tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân

của đối tượng, xét thấy Trần Ngọc T trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà vẫn tái nghiện. Vì vậy, xét đề nghị của Phòng LĐ-TB & XH thành phố Rạch Giá về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T là đúng đối tượng và có căn cứ chấp nhận vì phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy 2021.

**XÉT THẤY**

*Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị:* Hồ sơ được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Khoản 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; các Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý; đồng thời đảm bảo về thời hiệu áp dụng biên pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, nên hồ sơ đề nghị là hợp pháp.

*Về nội dung:* Bản thân Trần Ngọc T là đối tượng đã thành niên và có đầy đủ khả năng để nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. T biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng như thế nào đối với sức khỏe, tinh thần của con người.

Ngày 05/02/2024, T đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang. Ngày 15/02/2024, Uỷ ban nhân dân phường V ban hành Quyết định về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian từ ngày 15/02/2024 đến ngày 15/02/2026 đối với Trần Ngọc T. Vào ngày 26/02/2024, Công an phường V, thành phố R tiến hành xét nghiệm ma túy đối với T, kết quả dương tính với ma túy loại Cần sa. Ngày 02/3/2024, Ủy ban nhân dân phường V ban hành Quyết định về việc dừng quản lý người cai nghiện sau cai đối với Trần Ngọc T.

Qua đó cho thấy đối tượng thiếu ý thức tôn trọng pháp luật, không có thái độ ăn năn hối cải. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 27/02/2024 của Trung tâm y tế thành phố Rạch Giá xác định T có nghiện ma túy loại Cần sa. Vì vậy, việc Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá lập hồ sơ đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng người, đúng đối tượng cũng phù hợp với quy định của pháp luật.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:* Trần Ngọc T không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Trần Ngọc T thừa nhận có sử dụng ma tuý, tự nguyện khai

báo, thành thật hối lỗi, hứa không tái phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá một thời gian nhằm giúp đỡ Trần Ngọc T có thời gian cai nghiện, lao động, học tập để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý năm 2021; các khoản 49, 56, 57, 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; các Điều 9, 10 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012

**1.** Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T tại Cơ sở cai nghiện ma tuý đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

**2.** Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**3**. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị; người bị đề nghị Trần Ngọc T có quyền khiếu nại đối với Quyết định của Tòa án là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

**4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

**5**. **Cơ quan thi hành quyết định**:

Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

**THẨM PHÁN**

** Nơi nhận:*
*- VKSND Tp. Rạch Giá;*
*- Người bị đề nghị;*
*- Phòng LĐ-TB & XH Tp. Rạch Giá;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
*- Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang;*
*- Công an phường Vĩnh Thanh;*
*- Công an Tp. Rạch Giá;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TRẦN THU IN**